**Đề thi Trạng nguyên Tiếng Việt lớp 4 cấp huyện 2024 - 2025**

**Bài 1:** Trâu vàng uyên bác

Câu 1: Phú quý ………..…… lễ nghĩa

Câu 2: Sinh cơ lập ……………..

Câu 3: Sông cạn đá ………………

Câu 4: Sự thật mất …………..

Câu 5: Thân lừa …………….. nặng

Câu 6: Thiên ……….…. vạn hóa

Câu 7: Tài tử giai …….…….…

Câu 8: Thiên …….…… vạn mã

Câu 9: Ruột để ngoài ………….….

Câu 10: Tay làm, hàm ………….…

**Bài 2:** Khỉ con nhanh trí

đức            nhân            khổ           phẩm           vinh                   bất

hạnh

hóa             thủy            đào            phúc            kiểm                  nhân

**Bài 3:**Điền từ

**Câu hỏi 1:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

"Một cái mỏ màu ……….. hươu, vừa bằng ngón tay đứa bé mới đẻ và có lẽ cũng mềm như thế, mọc ngăn ngắn đằng trước. Cái đầu xinh xinh, vàng nuột và ở dưới bụng, lủn chủn hai cái chân bé tí màu đỏ hồng."

(Tô Hoài)

**Câu hỏi 2:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống: Bộ phận "nơi đây" trong câu: "Nơi đây những bông hoa mười giờ bung nở thật đẹp mắt." là ……….. ngữ.

**Câu hỏi 3:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống: "Vườn ngự ……….… là vườn hoa trong cung vua." (tr.144, SGK Tiếng Việt 4, tập 2)

**Câu hỏi 4:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống: “Thăm dò, tìm hiểu những nơi xa lạ, khó khăn, có thể nguy hiểm gọi là thám ………..”

**Câu hỏi 5:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống:

"Thâm …….iêm có nghĩa là sâu kín, gợi vẻ uy nghi."

(tr124 – SGK Tiếng Việt 4 - tập 2)

**Câu hỏi 6:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống:

"Chúng ta phải yêu quý đất đai vì tấc đất tấc ………………."

**Câu hỏi 7:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống:

"Đồng Tháp Mười ……….. bay thẳng cánh."

**Câu hỏi 8:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

"Vượt Đại Tây Dương, Ma-gien-lăng cho đoàn thuyền đi dọc theo bờ biển Nam Mĩ. Tới gần mỏm cực nam thì phát hiện một ……….. biển dẫn tới một đại dương mênh mông."

(Trích "Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất")

**Câu hỏi 9:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống: "Đi học xa thường là đi nước ngoài được gọi là ……….. học."(tr 133 – SGK Tiếng Việt 4 - tập 2)

**Câu hỏi 10:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

"Tiếng ………….. là liều thuốc bổ."

**TRẮC NGHIỆM 1**

**Câu 1.** Biện pháp nhân hóa được thể hiện qua từ ngữ nào trong khổ thơ sau?

Trải qua mưa nắng vơi đầy

Men trời đất đủ làm say đất trời

Bầy ong giữ hộ cho người

Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.

(Nguyễn Đức Mậu)

a. trải qua, say b. say, giữ hộ c. giữ hộ, tàn phai d. vơi đầy, men

**Câu 2.** Những câu văn trong bài tập đọc “Cánh diều tuổi thơ” của tác giả Tạ Duy Anh đang bị đảo trật tự. Em hãy sắp xếp những câu sau để tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

(1) Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết cầu xin: “Bay đi diều ơi! Bay đi!”

(2) Sau này tôi mới hiểu đấy là khát vọng.

(3) Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn.

(4) Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ.

(5) Có cảm giác diều đang trôi trên dải Ngân Hà.

(6) Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi.

(7) Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

a. (3) – (5)-(4)-(6)-(2)-(1)-(7)

b. (3)-(4)-(5)-(1)-(7)-(6)-(2)

c. (4)-(3)-(5)-(7)-(6)-(1)-(2)

d. (1)-(5)-(6)-(7)-(2)-(4)-(3)

**Câu 3.** Từ ngữ nào thích hợp nhất để đặt trong dấu ngoặc kép trong đoạn văn sau?

Từ cầu Hiền Lương, thuyền xuôi khoảng sáu cây số nữa là đã gặp biển cả mênh mông. Nơi dòng Bến Hải gặp sóng biển khơi ấy chính là Cửa Tùng. Bãi cát ở đây từng được ngợi ca là Bà Chúa của các bãi tắm.

(Thụy Chương)

a. Cửa Tùng b. Bà Chúa c. Bà Chúa của các bãi tắm d. Bến Hải

**Câu 4.** Dòng nào dưới đây gồm các từ viết đúng chính tả?

a. dành dụm, thăm quan, cọ sát, giục giã

b. đường sá, xán lạn, sơ suất, chạm trổ

c. giành giật, phố sá, trò chuyện, sản xuất.

d. trăn trở, xúc tích, chải chuốt, trau chuốt.

**Câu 5.** Giải câu đố sau:

Từ bảy tuổi đã lên ngôi

Việc dân, việc nước trọn đời lo toan

Mở trường thi, chọn văn quan

Lập Quốc Tử Giám luyện hàng danh nhân.

Đó là vị vua nào?

a. Lý Nhân Tông b. Lý Thái Tổ c. Lý Thánh Tông d. Lý Huệ Tông

**Câu 6.** Cho các từ: “đứng đắn, nhỏ nhắn, nhỏ nhen, rộng lượng”. Em hãy loại một từ không thuộc nhóm nghĩa với các từ còn lại.

a. đứng đắn b. nhỏ nhắn c. nhỏ nhen d. rộng lượng

**Câu 7.** Câu nào dưới đây thuộc câu kiểu “Ai làm gì?”

a. Những lá ngô rộng dài, trổ ra mạnh mẽ, nõn nà.

b. Những bông hoa mướp vàng tươi đã nở trên giàn mướp xanh mát.

c. Những đàn bướm vàng bay đến, thoáng đỗ rồi bay đi.

d. Những lá cờ đỏ thắm phấp phới bay trong gió.

**Câu 8.** Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây khẳng định có ý chí nhất định sẽ thành công?

a. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ. b. Đất khách quê người

c. Có công mài sắt, có ngày nên kim. D. Lá rụng về cội

**Câu 9.** Trong bài thờ “Đoàn thuyền đánh cá”, đoàn thuyền ra khời vào thời điểm nào?

a. lúc rạng sáng b. lúc giữa trưa c. lúc chiều tà d. lúc đêm muộn

**Câu 10.** Dòng nào dưới đây chỉ gồm từ láy?

a. may mắn, tư tưởng, mập mờ, mập mạp

b. ì ầm, ẩm ướt, êm ả, mong mỏi

c. ầm ĩ, cồng kềnh, lấp ló, mươn mướt

d. mải miết, bờ bãi, tươi tắn, ấm áp